

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 20/2021/HS-ST

Ngày: 23/02/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Triều

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ong Nguyễn Phước Lộc

2/Ong Ngô Rạng Đông

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Nghị- Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:12/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Chí T, sinh năm: 1991, tại: Ngọc Hiển, Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp G D, xã G D, thành phố P Q, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Trần Ngọc Q; Tiền sự: không

Tiền án: Ngày 18/9/2012 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 324/2012/HSST. Chấp hành xong ngày 01/6/2013, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm nên chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/8/2020 (có mặt)

Bị hại: Trường Tiểu học-T học cơ sở xã G D

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Thanh Đ - Hiệu Trưởng

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Nguyễn Văn Thanh T**, sinh năm 1996

Nơi cư trú: ấp G D, xã G D, thành phố P Q, tỉnh Kiên Giang

(Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 02 tháng 6 năm 2020, Nguyễn Chí T nảy sinh ý định tìm tài sản bán lấy tiền tiêu xài. T đi bộ từ nhà đến trường Tiểu học - T học cơ sở G D thuộc ấp G D, xã G D, huyện P Q (nay là thành phố P Q) trèo tường rào vào bên trong khuôn viên trường. T quan sát thấy có camera nên đã leo lên lan can hành lang dùng tay xoay camera theo hướng khác nhằm tránh bị phát hiện. T thấy phòng học số 6 không khóa cửa nên đi vào bên trong tháo cái ti vi Led nhãn hiệu Samsung, loại 49 inch, số loại UA49MU6400 đang treo trên tường phòng học mang ra bên ngoài. Đến khoảng 01 giờ ngày 03 tháng 6 năm 2020, T mang cái ti vi trộm được đến tiệm game do anh Nguyễn Văn Thanh T làm chủ tiệm bán ti vi trên với giá 4.000.000 đồng, T dùng số tiền trên tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 17 giờ ngày 03 tháng 6 năm 2020, anh T biết cái ti vi trên do T trộm cắp nên đã đến công an xã G D trình báo. Đến ngày 22/8/2020, Nguyễn Chí T bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc (nay là thành phố Phú Quốc) khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

* Thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- Một ti vi Led hiệu Samsung, loại 49 inch, số loại UA49MU6400.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số: 07/KL-KTHS ngày 15/10/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Phú Quốc (nay là thành phố Phú Quốc) kết luận: Một ti vi Led hiệu Samsung, loại 49 inch, số loại UA49MU6400 mua mới từ tháng 09 năm 2018 tại thời điểm ngày 03 tháng 6 năm 2020 có giá 4.500.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 07/KL-KTHS ngày 15/10/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Phú Quốc (nay là thành phố Phú Quốc).

Bản cáo trạng số 13/CT-VKSPQ ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo. Qua phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội

“Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, b khoản 1 Điều 51 BLHS; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Bị hại đã nhận lại tài sản, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Thanh Đ, Hiệu trưởng trường Tiểu học-T học cơ sở G D đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Thanh T đã được bị cáo bồi thường số tiền 4.000.000 đồng. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án và không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Tuy nhiên, Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai trong quá trình điều tra nên không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Hành vi phạm tội: Do cần tiền để tiêu xài nên vào lúc 23 giờ 00 phút ngày 02 tháng 6 năm 2020 Nguyễn Chí T lợi dụng sự sơ hở của Trường Tiểu học-T học cơ sở G D thuộc ấp G D, xã G D, huyện P Q (nay là thành phố P Q) không khóa cửa phòng học số 6, T đã lẻn vào lấy trộm một ti vi Led hiệu Samung loại 49 inch, số loại UA49MU6400 có giá trị qua định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự tại thời điểm ngày 02/6/2020 ti vi trên có giá là 4.500.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy, cáo trạng mà viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì cần tiền tiêu xài thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo có 01 tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích nhưng nay lại tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục hậu quả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã trả cho chủ sở hữu Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Thanh Đ, Hiệu trưởng trường Tiểu học-T học cơ sở xã G D đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Nguyễn Văn Thanh T là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được bị cáo bồi thường 4.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, HĐXX chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s, b khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chí T 01 (một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành hình phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Đã trả cho chủ sở hữu Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Thanh Đ, hiệu trưởng trường Tiểu học-T học cơ sở xã G D đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Nguyễn Văn Thanh T là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được bị cáo bồi thường 4.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Phú Quốc;
- Đội tổng hợp Công an TP. Phú Quốc;
- CQCS Điều tra Công an TP. Phú Quốc
- Chi cục THADS TP. Phú Quốc;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Quốc Triều